TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO L
TỈNH LÂM ĐỒNG
Bản án số: **13**/2024/HSST
Ngày: 22-4-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DF

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO L, TỈNH LÂM ĐỒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà **Vũ Thị D Thành**.
Các Hội thẩm nhân dân: bà **Trần Thị Q**.
bà **Hồ Thị Hồng Liên.**

Thư ký phiên tòa: ông **Trương Quang Vũ** – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: ông **Lê H Việt Phú** – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2024, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ C số 02/2024/TLST-HS ngày 09/01/2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2024/QĐXXST-HS ngày 11/3/2024, quyết định hoãn phiên tòa số 05/2024/HSST-QĐ ngày 26/3/2024 và quyết định hoãn phiên tòa số 06/2024/HSST-QĐ ngày 05/4/2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Vũ Chí H,** tên gọi khác không, sinh năm 1972 tại Thái Bình; Nơi cư trú: số 72, đường Huỳnh Thúc Kháng, phường 02, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Giám đốc chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Đạ Huoai; Trình độ văn hóa: 10/10; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Là đảng viên đảng cộng sản Việt Nam, hiện đang bị đình chỉ sinh hoạt đảng; Con ông Vũ Văn Vàng (đã chết) và bà Vũ Thị Xuyên, sinh năm 1954, hiện sống tại xã Lô Giang, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình. Vợ Đỗ Thị Én, sinh năm 1975, trú tại số 72, đường Huỳnh Thúc Kháng, phường 02, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng; con: có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2002. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 05/7/2023 đến ngày 05/10/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh và biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

"Bị cáo có mặt tại phiên tòa".

2. Họ và tên: **Trần Văn C**, tên gọi khác không, sinh năm 1984, tại Nam Định; Nơi cư trú: 12B08, 151A, đường Nguyễn Đức Cảnh, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: nhân viên hợp đồng Trung tâm

kỹ thuật công nghệ địa chính; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Là đảng viên đảng cộng sản Việt Nam, hiện đang bị đình chỉ sinh hoạt đảng; Con ông Trần Văn Hòa (đã chết) và bà Mai Thị Lượt (đã chết), gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Vợ Vũ ThF Xuân, sinh năm 1984, trú tại 12B08, 151A, đường Nguyễn Đức Cảnh, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, con: có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2013. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 04/8/2023 đến ngày 30/9/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh và biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

"Bị cáo có mặt tại phiên tòa".

+ **Người bào chữa cho bị cáo H**: ông Lê Tấn Truyền- Luật sư thuộc Công ty Luật trách nhiệm H hạn Bảo Lộc. Địa chỉ: số 43 Nguyễn Văn Cừ, phường Lộc A, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. có mặt

+ Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án

1. Ông **Ngô Trí N**, sinh năm 1964

Địa chỉ: Tổ 2, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng

2. Ông **Lê Văn S**, sinh năm 1979

Địa chỉ: CH1822, Tòa HH2A, Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Tp. Hà Nội

3. Ông **Lê F L**, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn 5, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng

4. Ông **Phạm Quang A**, sinh năm 1972

Địa chỉ: 54/8 C Thường Kiệt, phường 1, Tp. Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

5. Bà **Tô Thị Q**, sinh năm 1988

Địa chỉ: Tổ 1A, phường Lộc Tiến, Tp. Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

6. Bà **Trần Thị C**, sinh năm 1966

Địa chỉ: Tổ 2, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng

7. Bà **Lê Thị D**, sinh năm 1998

Địa chỉ: Tổ 6, ấp 1, xã Phú Điền, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai

(ông N, bà C có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, ông S, ông L, ông A vắng mặt, bà Q, bà D có mặt).

+ Người làm chứng:

1. Ông **Trần Văn E**, sinh năm 1973

Địa chỉ: tổ 2, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng

2. Ông **Đinh Tuấn F**

Địa chỉ: thị trấn Mađaguôi, huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng

(ông E vắng mặt , ông F có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Ngô Trí N là bố vợ của Lê F L và hàng xóm của Phạm Quang A, cùng cư trú tại tổ 2, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng. F L và F A có các thửa đất số 110, 113, 114, thuộc tờ bản đồ 99, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng với tổng diện tích khoảng 3000m^2. Năm 2020, thị trường bất động sản tăng lên và có giá trị cao. Ông N bàn với F L và A đi tách thửa đất ra các thửa có diện tích nhỏ hơn để bán nhưng không thực hiện được do không đủ diện tích tách thửa. Sau đó, N, L, A thống nhất gộp diện tích đất của L, A thành một thửa chung rồi làm thủ tục tách thửa và giao cho ông N đi thực hiện các thủ tục, hồ sơ.

Do quen biết Lê Văn S, Trần Văn C có mối quan hệ thân thiết với Vũ Chí H (nguyên là giám đốc chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Bảo L) nên N đã nhờ S và C liên hệ nhờ H thực hiện tách thửa đất nhF với số tiền là 4.000.000đ/ 01 sổ và được H đồng ý.

Sau đó, vào buổi trưa một ngày tháng 9/2020, S liên lạc hẹn gặp H rồi đi xe máy chở C từ nhà trọ đến nhà ông N. Tại đây, N được vợ Trần Thị C đưa cho 120.000.000 đồng loại tiền mệnh giá 500.000 đồng (gồm 02 cọc tiền 50.000.000 đồng và 01 cọc tiền 20.000.000 đồng) (vợ N không biết mục đích N sử dụng số tiền này làm gì). N bỏ hết số tiền này vào túi nylon rồi cùng S, C đi đến nhà H tại số 72, đường Huỳnh Thúc Kháng, phường 2, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

Khi đến nhà H thì S, C và N gặp ông Trần Văn E, sinh năm 1973, trú tại: tổ 2, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L, Lâm Đồng đang ngồi chơi ở đây. Ông E thấy có khách nên đi về phía sau bếp nói chuyện với vợ của H nên không biết diễn biến vụ việc. Lúc này, H đi lấy thêm nước pha trà thì C ra hiệu cho N đi ra ngoài xe ô tô. N ra xe lấy 120.000.000 đồng đưa cho C tại sân nhà H rồi C đi vào nhà H trước, ông N đi theo sau. C mở hộc bàn phòng khách bỏ túi nylon đựng cọc tiền 120.000.000 đồng vào rồi đóng hộc bàn và ngồi lại ghế. H lúc này đang đứng ở đường luồng phòng khách cách C 03 mét nhìn thấy C bỏ tiền vào hộc bàn.

Sau khi lấy nước xong, H quay lại bàn ngồi cùng C, S, N tiếp tục nói chuyện. N nói *"gửi F ít tiền uống nước"* để làm hồ sơ thì H đồng ý. Sau đó, 05 người gồm N, C, S, H, E cùng nhau đi nhậu tại quán hải sản Tôm Búng và hát Karaoke tại quán Bình Minh ở thành phố Bảo Lộc (do ông N trả tiền hết khoảng 12.000.000 đồng) cho đến khoảng 15h00' – 16h00 cùng ngày thì tất cả đi về.

Sau khi nhậu về, H kiểm tra hộc bàn biết số tiền ông N đưa là 120.000.000 đồng rồi để tiền lại hộc bàn và đi ngủ. Khoảng 10 ngày sau, H lấy hết số tiền 120.000.000 đồng gói cẩn thận và thuê 01 xe taxi đưa đến cho ông Đinh F Tuấn, sinh năm 1990, Pháp dF Thích Như Lực là Trụ trì chùa Khánh Hỷ, huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng để góp tiền xây 03 căn nhà tình thương.

Mấy ngày sau, ông N mang hồ sơ nộp bộ phận 01 cửa, để thực hiện các thủ tục nhập tách thửa. Còn H ngày 15/01/2021 chuyển công tác đến Chi nhánh văn phòng đất đai huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng.

Ngày 26/01/2021, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Lâm Đồng trả hồ sơ của ông N, kết quả hồ sơ không làm được việc tách thửa. Do đó, ông N đến nhà H gặp, nói chuyện đòi lại số tiền 120.000.000 đồng thì H không trả và nói chỉ nhận được số tiền 20.000.000 đồng. Sau đó, ông N nhắn tin cho S nhờ lấy lại tiền và nhiều lần liên hệ đòi tiền nhưng H không trả nên ngày 13/6/2023 ông Ngô Trí N, ông Lê Văn S có đơn tố cáo H đến Công an huyện Bảo L.

Khi biết ông N làm đơn tố cáo mình, vào ngày 13/6/2023 H gọi điện, nhắn tin Zalo nhờ bạn là bà Tô Thị Q, sinh năm 1988, trú tại: tổ 1A, phường Lộc Tiến, thành phố Bảo Lộc, Lâm Đồng mượn số tiền 200.000.000 đồng và liên hệ trả lại tiền cho ông N (H không nói cho Q biết là trả tiền gì). Ngày 14/6/2023, Q chuyển tiền bằng ứng dụng Pvcombank trên điện thoại Q đến số tài khoản 1014972337 ngân hàng Vietcom Bank của Lê Thị D, sinh năm 1998, trú tại: tổ 6, ấp 1, xã Phú Điền, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai nhờ rút số tiền 200.000.000 đồng. Đến 15h30' ngày 14/6/2023, Q và D vào gặp ông N tại quán Tây Hồ (quán của gia đình ông N ở thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng) đề nghị thay mặt H trả lại số tiền cho N và trả thêm phần lãi. Ông N chỉ đồng ý nhận lại 120.000.000 đồng nên Q đưa cho ông N số tiền 120.000.000 đồng rồi đi về. Sau khi nhận được số tiền này, ông N đã mang toàn bộ số tiền đến giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo L.

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, không thắc mắc, không khiếu nại hay trF luận gì.

Người bào chữa cho bị cáo H trình bày thống nhất với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L về điều luật, tội dF đối với bị cáo H. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt nên đề nghị HĐXX cho bị cáo hưởng án treo.

Cáo trạng 08/CT-VKSBL ngày 04/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Vũ Chí H về tội "Nhận hối lộ" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 354 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Trần Văn C về tội "Môi giới hối lộ" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 365 Bộ luật Hình sự.

1. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 2, khoản 5 Điều 354 Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Chí H từ 36 đến 42 tháng tù, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 05/7/2023 đến ngày 05/10/2023.

Về hình phạt bổ sung: cấm đảm nhiệm chức vụ liên quan đến quản C đất đai trong thời hạn từ 01 đến 02 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 365 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn C 30 đến 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Văn C

- Về xử C vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự:

Trả lại cho bị cáo H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax, số máy MLL93VN/A, số imeil 355908667798982, số imeil 2: 355908668484467, có sim số 0326969585; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu đen vàng đồng, số imeil 355331709/016166/2, mặt trước màn hình điện thoại bị bể; vỏ sau điện thoại bị bể, tình trạng điện thoại không khởi động được nên không kiểm tra tình trạng hoạt động (đã được niêm phong theo quy định).

Trả lại cho ông Ngô Trí N số tiền 120.000.000 đồng

Trả lại cho bị cáo H số tiền 120.000.000 đồng nộp tại tài khoản tạm gửi của chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo L ngày 02/10/2023 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Về án phí: đề nghị buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo để có cơ hội sửa chữa và làm từ thiện, cáo C đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trF tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[01] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Bảo L, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[02] Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp lời khai của bị cáo khác tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có cơ sở xác định:

Vũ Chí H nguyên Giám đốc Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng là người chịu trách nhiệm, lãnh đạo, điều hành Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Bảo L có trách nhiệm thực hiện các chức năng nhiệm

vụ do Nhà nước quy định về quản C đất đai, trong đó có việc thực hiện các thủ tục liên quan đến việc hợp thửa, tách thửa đất. Vào tháng 9/2020, thông qua Lê Văn S, Trần Văn C môi giới, Vũ Chí H đã nhận của ông Ngô Trí N số tiền 120.000.000 đồng tại nhà riêng của mình ở số 72, đường Huỳnh Thúc Kháng, phường 2, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng, để làm hồ sơ tách thửa đối với các thửa đất số 110, 113, 114 thuộc tờ bản đồ 99, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng theo yêu cầu của ông N.

Do vậy hành vi của bị cáo Vũ Chí H có đủ yếu tố cấu thành tội "Nhận hối lộ" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 354 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Trần Văn C có đủ yếu tố cấu thành tội "Môi giới hối lộ" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 365 Bộ luật Hình sự.

[03] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm hoạt động đúng đắn của cơ quan, tổ chức làm mất uy tín, mất lòng tin của nhân dân trong hoạt động quản C Nhà nước do đó cần phải xử C nghiêm để giáo dục, cải tạo các bị cáo và góp phần phòng ngừa chung cho xã hội.

Bị cáo H là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, song với động cơ mục đích vụ lợi, bị cáo đã bất chấp pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý; xâm phạm trực tiếp đến hoạt động đúng đắn, bình thường của Nhà nước về lĩnh vực đất đai. Do vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội đối với loại tội phạm này.

Bị cáo C nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử C nghiêm nhưng vẫn cố tình vi phạm, do vậy cần phải xử C bị cáo tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[04] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo H đã tự nguyện trả lại số tiền nhận hối lộ, gia đình bị cáo H có công với cách mạng, có cha đẻ là Vũ Văn Vàng được tặng Huy C chiến sĩ vẻ vang; mẹ đẻ Vũ Thị Xuyên được tặng Huy C kháng chiến hạng nhì; Bị cáo C gia đình có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình có xác nhận của chính quyền địa phương, do đó cần áp dụng điểm b,s khoản 1 khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo H, cần áp dụng điểm s khoản 1 khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo C.

Bị cáo H được áp dụng hai tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự nên xem xét áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự đối với bị cáo H.

[05] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[06] Xét đề nghị của viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L thấy rằng: Mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp với nhân thân và tính chất mức độ của hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra.

[07] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm

cho xã hội do vậy cần cấm đảm nhiệm chức vụ liên quan đến quản C đất đai đối với bị cáo H, bị cáo C có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo C.

[08] Về xử C vật chứng: Trả lại cho bị cáo H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax, số máy MLL93VN/A, số imeil 355908667798982, số imeil 2: 355908668484467, có sim số 0326969585; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu đen vàng đồng, số imeil 355331709/016166/2, mặt trước màn hình điện thoại bị bể; vỏ sau điện thoại bị bể, tình trạng điện thoại không khởi động được nên không kiểm tra tình trạng hoạt động (đã được niêm phong theo quy định).

Trả lại cho ông Ngô Trí N số tiền 120.000.000 đồng nộp tại tài khoản tạm gửi của chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo L ngày 24/01/2024.

Trả lại cho bị cáo H số tiền 120.000.000 đồng nộp tại tài khoản tạm gửi của chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo L ngày 02/10/2023 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án là đúng quy định pháp luật.

[09] Các vấn đề khác: Đối với ông Ngô Trí N và ông Lê Văn S đã chủ động khai báo, tố giác hành vi phạm tội trước khi bị phát hiện, đồng thời đã tích cực hợp tác với cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo L trong quá trình giải quyết vụ án. Do đó, việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo L áp dụng khoản 7 điều 364 BLHS và khoản 6 điều 365 BLHS để miễn trách nhiệm hình sự cho ông Ngô Trí N và ông Lê Văn S là có căn cứ.

Đối với Lê F L, Phạm Quang A đồng ý để Ngô Trí N làm hồ sơ tách thửa đất và bà Trần Thị C có hành vi đưa tiền cho ông N nhưng không biết việc ông N đưa hối lộ, môi giới hối lộ, do đó cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Bảo L không xử C hình sự trong vụ án là đúng quy định.

Đối với bà Tô Thị Q được Vũ Chí H nhờ trả lại tiền cho ông Ngô Trí N nhưng không biết việc ông H nhận tiền hối lộ của N nên cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Bảo L không xử C hình sự đồng phạm với H trong vụ án là đúng quy định.

[10] Về án phí, lệ phí Tòa án: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án cần buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Chí H phạm tội "Nhận hối lộ".

Căn cứ điểm c khoản 2 khoản 5 Điều 354 Bộ luật hình sự; điểm b,s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Chí H 42(bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 05/7/2023 đến ngày 05/10/2023.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn C phạm tội "Môi giới hối lộ".

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 365 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 khoản 2

Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn C 30(ba mươi) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án 22/4/2024.

Giao bị cáo C cho UBND phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục người bị kết án. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì việc thi hành án thực hiện theo qui định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. **Về xử C vật chứng**: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự:

Trả lại cho bị cáo H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax, số máy MLL93VN/A, số imeil 355908667798982, số imeil 2: 355908668484467, có sim số 0326969585; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu đen vàng đồng, số imeil 355331709/016166/2, mặt trước màn hình điện thoại bị bể; vỏ sau điện thoại bị bể, tình trạng điện thoại không khởi động được nên không kiểm tra tình trạng hoạt động (đã được niêm phong theo quy định). Vật chứng trên theo biên bản giao nhận tài sản, vật chứng ngày 18/01/2024 giữa Công an huyện Bảo L và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo L.

Trả lại cho ông Ngô Trí N số tiền 120.000.000 đồng nộp tại tài khoản tạm gửi của chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo L ngày 24/01/2024.

Trả lại cho bị cáo H số tiền 120.000.000 đồng nộp tại tài khoản tạm gửi của chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo L ngày 02/10/2023 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí, lệ phí Tòa án: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Vũ Chí H, Trần Văn C mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

4. Về quyền kháng cáo: bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày 22/4/2024 để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

(Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo phần có liên quan).

"Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.”.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Thị Hồng Liên Trần Thị Q Vũ Thị D Thành

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng [(2)];
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Bảo L;
- Chi cục THADS H Bảo L;
- Bị cáo;
- L hồ sơ.

Vũ Thị D Thành